

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 01621.24

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TX. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Nhà máy Cấp nước Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 8/10/2024
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 08/10/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,6	(0,2 - 1,0) mg/L	08/10/2024
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	08/10/2024
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	08/10/2024
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	11/10/2024
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,74	6,0 - 8,5	09/10/2024
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	08/10/2024
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	08/10/2024
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,72	≤ 2 NTU	09/10/2024

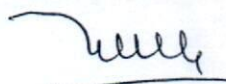
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

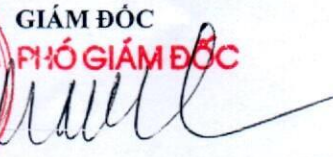
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN - CDHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 21 tháng 10 năm 2024
GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 01620.24

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TX. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại KCN Gò Dầu
Ngày lấy mẫu : 8/10/2024
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 08/10/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,34	(0,2 - 1,0) mg/L	08/10/2024
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	08/10/2024
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	08/10/2024
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	11/10/2024
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,71	6,0 - 8,5	09/10/2024
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	08/10/2024
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	08/10/2024
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,67	≤ 2 NTU	09/10/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

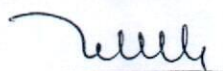
KPH: không phát hiện

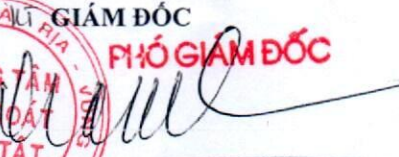
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 21 tháng 10 năm 2024

PHỤ TRÁCH KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang


GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 01619.24

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TX. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Mỹ Xuân - Hắc Dịch
Ngày lấy mẫu : 8/10/2024
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 08/10/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,36	(0,2 - 1,0) mg/L	08/10/2024
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	08/10/2024
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	08/10/2024
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	11/10/2024
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,38	6,0 - 8,5	09/10/2024
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	08/10/2024
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	08/10/2024
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,43	≤ 2 NTU	09/10/2024

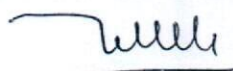
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

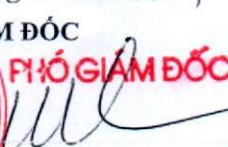
Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN - CĐHA - TDCN



Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 11 tháng 10 năm 2024


GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 01618.24

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TX. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại KP.Lam Sơn
Ngày lấy mẫu : 8/10/2024
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 08/10/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,3	(0,2 - 1,0) mg/L	08/10/2024
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	08/10/2024
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	08/10/2024
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	11/10/2024
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,21	6,0 - 8,5	09/10/2024
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	08/10/2024
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	08/10/2024
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,41	≤ 2 NTU	09/10/2024

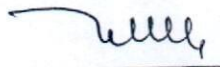
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

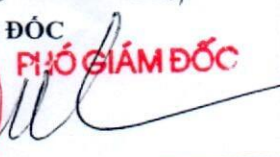
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

K PHỤ TRÁCH KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 21 tháng 10 năm 2024

GIÁM ĐỐC

HÀ VĂN THANH



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 01744.24

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 02 Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, Tx. Phú Mỹ, tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại D500 Cầu Ngọc Hà
Ngày lấy mẫu : 24/10/2024
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 24/10/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,4	(0,2 - 1,0) mg/L	24/10/2024
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	24/10/2024
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	24/10/2024
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	24/10/2024
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,16	6,0 - 8,5	24/10/2024
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	24/10/2024
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	24/10/2024
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,22	≤ 2 NTU	24/10/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCĐP 01:2022/BR-VT

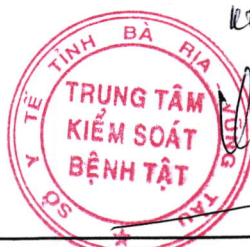
Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 06 tháng 11 năm 2024

KT. GIÁM ĐỐC

PHỤ TRÁCH KHOA XN - CĐHA - TDCN

Trần Thị Hương Giang



PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 01743.24

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 02 Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, Tx. Phú Mỹ, tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Nhà máy Cấp nước Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 24/10/2024
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 24/10/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,65	(0,2 - 1,0) mg/L	24/10/2024
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	24/10/2024
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	24/10/2024
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	24/10/2024
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,35	6,0 - 8,5	24/10/2024
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	24/10/2024
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	24/10/2024
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,45	≤ 2 NTU	24/10/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCĐP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 06 tháng 11 năm 2024

PHỤ TRÁCH KHOA XN - CĐHA - TDCN

Trần Thị Hương Giang

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 01742.24



Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 02 Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, Tx. Phú Mỹ, tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại KCN Phú Mỹ 3
Ngày lấy mẫu : 24/10/2024
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 24/10/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,3	(0,2 - 1,0) mg/L	24/10/2024
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	24/10/2024
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	24/10/2024
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	24/10/2024
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,22	6,0 - 8,5	24/10/2024
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	24/10/2024
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	24/10/2024
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,71	≤ 2 NTU	24/10/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCDP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 06 tháng 11 năm 2024

☒ PHỤ TRÁCH KHOA XN - CĐHA - TDCN

Trần Thị Hương Giang



K. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 01741.24

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 02 Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, Tx. Phú Mỹ, tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Khu phố Phước Hiệp
Ngày lấy mẫu : 24/10/2024
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 24/10/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,32	(0,2 - 1,0) mg/L	24/10/2024
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	24/10/2024
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	24/10/2024
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	24/10/2024
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,26	6,0 - 8,5	24/10/2024
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	24/10/2024
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	24/10/2024
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,49	≤ 2 NTU	24/10/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN -CDHA -TDCN

Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 06 tháng 11 năm 2024

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh